TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **12**/2024/HS-ST
Ngày: 17/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thu Hà.

Ông Lâm Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

1. Tại điểm cầu trung tâm: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

2. Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Xuân Nhẫm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6; Điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa - Cơ sở T30 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn P; Sinh ngày: 13/9/2001; Tại: Tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú: Xóm BC, vùng E, xã PT, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: 120 đường LVQ, khu phố AG, phường BHH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn P1 và bà: Lê Thị Thu V; Có vợ: Là bà Phùng Thị Yến N (không đăng ký kết hôn) và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/6/2023.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Tấn P2; Sinh năm: 1989; Thường trú: 60 ấp BT, xã BK, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Các ông Nguyễn Triệu Phú, Phạm Quang Trường, Phan Hồ Trọng Luân, Phạm

Hồng Khánh - Là cán bộ, chiến sĩ Hỗ trợ tư pháp thuộc nhà tạm giữ Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 29/6/2023, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn P đang điều khiển xe gắn máy biển số 59Z2-063.46 chạy đến trước chung cư VV, địa chỉ 445-449 đường GP, Phường C, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của P 01 bao thuốc lá hiệu 555, bên trong bao thuốc lá có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (P khai là ma túy khay). Sau đó, tổ công tác đã giao P cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn P khai: Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2023, P đang ở nhà (địa chỉ 120 đường LVQ, khu phố AG, phường BHH A, quận BT) thì có một người bạn tên Quang PH (không rõ lai lịch) gọi cho P qua ứng dụng Messenger, nhờ P đến khu vực hẻm 473 đường THĐ, phường BTĐ, quận BT gặp một người tên N1 (không rõ lai lịch) nhận gói ma túy đi giao dùm cho người nghiện, xong việc PH sẽ trả công cho P từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. P đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 59Z2-063.46 đến địa chỉ trên gặp N1 lấy gói ma túy (để trong bao thuốc lá hiệu 555). Sau khi cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải, P điều khiển xe chạy đến trước chung cư VV thì bị phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Trạm y tế Phường 3, Quận 6, Nguyễn P dương tính với Ketamine.

Tại Kết luận giám định số: 7113/KL-KTHS ngày 07 tháng 7 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn P, Trần Văn C (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 3, Quận 6 (ký hiệu m_4) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2432g (một phẩy hai bốn ba hai gam), loại Ketamine.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 87/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn P về tội «Vận chuyển trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 90/QĐ-ĐCSMT).

Đối với những người tên Quang PH, tên N1, hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 29/12/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm (Thông báo số: 6799/TBTT-MT). Khi nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS-Q6 ngày 18 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn P về tội «Vận chuyển trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn P khai khoảng 14 giờ ngày 29/6/2023, bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển thuê cho một người tên Quang PH 01 gói ma túy tổng hợp (loại Ketamine hay còn gọi là ma túy khay) từ khu vực hẻm 473 đường THĐ, phường BTĐ, quận BT đến khu vực chung cư VV, địa chỉ 445-449 đường GP, Phường C, Quận F để được trả công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, nhưng bị cáo chưa được nhận tiền công thì đã bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn P như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Vận chuyển trái phép chất ma túy» theo điểm g khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn P từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, Imei 1: 353905109578412, Imei 2: 353905109865322.

Giao 01 chiếc xe gắn máy biển số 59Z2-063.46, số máy: JC52E-1080936, số khung: RLHJC5299DY005760 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, số loại Wave RS, dung tích 109) cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, nếu hết thời hạn thông báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 1445/23 Gói 4, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong chứa tinh thể không màu (m_4) có khối lượng 1,1654 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 vỏ gói thuốc lá hiệu 555.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn P nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người làm chứng không

có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn P tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 7113/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn P đã phạm tội «Vận chuyển trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn P đã vận chuyển bất hợp pháp chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 29/6/2023 tại trước chung cư VV, địa chỉ 445-449 đường GP, Phường C, Quận F) đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo 01 gói nylon, bên trong có 1,2432 gam ma túy, loại Ketamine (bị cáo khai số ma túy này là của một người tên N1 đưa để bị cáo đi giao cho người nghiện nhằm mục đích hưởng tiền công, không nhằm mục đích sản xuất, mua bán hay tàng trữ trái phép chất ma túy). Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Vận chuyển trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam» theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn P là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi chuyển dịch bất hợp pháp chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do hám lợi và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, bất chấp hậu quả xảy ra như thế nào, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn P là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Ketamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn P theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Việc xử lý vật chứng:

[6.1] Phương tiện mà bị cáo Nguyễn P dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, số Imei 1: 353905109578412, số Imei 2: 353905109865322, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.2] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59Z2-063.46 thu giữ của bị cáo Nguyễn P (bị cáo khai mượn chiếc xe này từ một người bạn tên L không rõ lai lịch để sử dụng làm phương tiện đi lại từ năm 2019 và xe không có giấy tờ). Theo Kết luận giám định số: 5591/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL72) và Phiếu trả lời xác minh ngày 18/9/2023 của Công an Quận 6 (BL68) thì chiếc xe gắn máy biển số 59Z2-063.46 có số khung: RLHJC5299DY005760, số máy: JC52E-1080936 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, số loại Wave RS, dung tích 109), do ông Nguyễn Tấn P2, thường trú tại 60 ấp BT, xã BK, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ xe. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ được biết ông P2 không còn cư ngụ tại địa chỉ trên, hiện đi đâu không rõ (BL71), nên Cơ quan điều tra Công an Quận 6 không tiến hành ghi lời khai được. Ngày 18/9/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL69), nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 59Z2-063.46 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe lại cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6.3] Đối với 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 1445/23 Gói 4, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong chứa tinh thể không màu (m_4) có khối lượng 1,1654 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 vỏ gói thuốc lá hiệu 555, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử

dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 88/PNK ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 02/QĐ-VKS-Q6 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[7] Đối với những người tên Quang PH, tên N1, ngày 29/12/2023 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Mặc dù bị cáo Nguyễn P khai tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã nhiều lần vận chuyển ma túy cho Quang PH và mỗi lần vận chuyển, P được Phát trả công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, nhưng xét ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» và cũng chính vì vậy mà Hội đồng xét xử cũng không buộc bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội này.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn P** 02 (hai) năm tù về tội «Vận chuyển trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023.

- Căn cứ khoản 5 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn P nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh, Imei 1: 353905109578412, Imei 2: 353905109865322.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59Z2-063.46, số máy: JC52E-1080936, số khung: RLHJC5299DY005760 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, số loại Wave RS,

dung tích 109) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 1445/23 Gói 4, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong chứa tinh thể không màu (m_4) có khối lượng 1,1654 (một phẩy một sáu năm bốn) gam; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu 555.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên